

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc phê duyệt Đề án “Ứng dụng công nghệ internet vạn vật (IoT) trong
một số ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Gia Lai”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Dữ liệu ngày 30 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 342-QĐ/TU ngày 03/9/2025 của Tỉnh ủy Gia Lai phê duyệt Danh mục nhiệm vụ thực hiện mô hình điểm thúc đẩy triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, Đề án 06 và Đề án chuyển đổi số trong cơ quan Đảng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 269/TTr-SKHCN ngày 24 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt “Đề án Ứng dụng công nghệ internet vạn vật (IoT) trong một số ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Gia Lai” (sau đây gọi là Đề án) với những nội dung chính như sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Ứng dụng IoT là hạ tầng thông minh cốt lõi, gắn với chuyển đổi số toàn diện của tỉnh.
2. Bảo đảm đồng bộ, liên thông, kế thừa hạ tầng hiện có, tránh đầu tư trùng lặp, lãng phí nguồn lực.
3. Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; dữ liệu IoT phục vụ điều hành, dự báo và cung cấp dịch vụ công.
4. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và chủ quyền dữ liệu.
5. Huy động đa dạng nguồn lực; khuyến khích xã hội hóa, hợp tác công – tư.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng và triển khai hệ sinh thái IoT thống nhất, an toàn, hiệu quả trên địa bàn tỉnh Gia Lai, phục vụ quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội bền vững trong một số lĩnh vực trọng điểm như: nông nghiệp, công nghiệp và giao thông thông minh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2026 - 2027

- Triển khai 01 mô hình nông nghiệp thông minh, 01 cụm công nghiệp thông minh, 01 mô hình khu công nghiệp thông minh và 02 phường có giao thông thông minh.

- Triển khai ít nhất 50 trạm quan trắc giám sát môi trường - cảnh báo lũ lụt, sạt lở đất tại các công trình thủy lợi, sông, hồ đập, kênh lớn và khu vực có nguy cơ sạt lở đất cao trên địa bàn tỉnh.

- Hình thành nền tảng IoT dùng chung cấp tỉnh, có khả năng mở rộng, kết nối dữ liệu đa ngành.

b) Giai đoạn 2028 - 2030

- Phân đầu đến năm 2030 có trên 20% số doanh nghiệp trong KCN¹ lớn thực hiện các giải pháp ứng dụng IoT.

- 100% các khu vực trọng điểm triển khai hệ thống giám sát môi trường - cảnh báo lũ lụt, sạt lở đất.

¹ Toàn tỉnh hiện có 02 Khu kinh tế (KKT Nhơn Hội và KKT Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh) và 11 Khu công nghiệp đang hoạt động.

- 100% dữ liệu IoT trong các lĩnh vực trọng điểm được chuẩn hóa, sẵn sàng kết nối, chia sẻ.

- Triển khai Ứng dụng IoT trong quản lý và điều hành giao thông tại 30% nút giao, tuyến quốc lộ, cầu, cảng.

- Tích hợp đầy đủ dữ liệu IoT vào Trung tâm điều hành thông minh (IOC) của tỉnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Ứng dụng IoT trong nông nghiệp, phòng chống thiên tai và sạt lở đất

a) Giám sát và cảnh báo lũ lụt, sạt lở đất

- Lắp đặt hệ thống cảm biến IoT đo mưa, mực nước, độ ẩm đất, chuyển vị sườn dốc tại các lưu vực sông, khu vực có nguy cơ sạt lở.

- Kết nối dữ liệu thời gian thực về Trung tâm IOC tỉnh để phân tích, cảnh báo sớm.

- Tự động gửi cảnh báo qua SMS, ứng dụng di động và hệ thống truyền thanh cơ sở.

b) Nông nghiệp thông minh

- Ứng dụng cảm biến IoT đo độ ẩm đất, dinh dưỡng, vi khí hậu; điều khiển tưới tiêu tự động.

- Giám sát chuồng trại, sức khỏe vật nuôi, quản lý dịch bệnh.

- Truy xuất nguồn gốc nông sản bằng QR/RFID; xây dựng bản đồ số vùng trồng.

2. Ứng dụng IoT trong công nghiệp

- Triển khai hệ thống thiết bị IoT theo dõi điện, nước, xả thải, môi trường trong khu, cụm công nghiệp.

- Xây dựng mô hình khu công nghiệp, cụm công nghiệp thông minh; kết nối dữ liệu sản xuất với nền tảng IoT tỉnh.

3. Ứng dụng IoT trong giao thông thông minh

- Lắp đặt cảm biến, camera AI giám sát lưu lượng, tốc độ, mật độ phương tiện; Ứng dụng IoT điều khiển đèn tín hiệu giao thông thông minh, giảm ùn tắc tại các nút giao và trục giao thông chính.

- Tích hợp dữ liệu giao thông vào IOC tỉnh, kết nối với hệ thống giao thông thông minh quốc gia.

4. Hạ tầng, nền tảng và dữ liệu

- Nâng cấp Trung tâm IOC của tỉnh để phát triển nền tảng IoT dùng chung cấp tỉnh.

- Phát triển mạng cáp quang băng rộng đến hầu hết các thôn/làng, tỷ lệ hạ tầng mạng băng rộng cố định đạt 100% tại trung tâm các xã, phường và các thôn/làng. Ưu tiên phủ sóng 5G tại 100% các khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN) trọng điểm đến năm 2030.

- Chuẩn hóa dữ liệu, xây dựng ứng dụng công nghệ mở để chia sẻ, khai thác dữ liệu IoT.

5. An toàn, an ninh thông tin

- Triển khai các giải pháp bảo mật IoT theo mô hình nhiều lớp.

- Giám sát an ninh mạng 24/7 đối với hạ tầng IOC tỉnh; tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ dữ liệu.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Đề án: Nguồn vốn ngân sách nhà nước (chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên) theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn vốn hợp pháp theo quy định của pháp luật. Kinh phí tự cân đối hợp pháp của các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng tham gia Đề án.

2. Kinh phí thực hiện Đề án từ ngân sách nhà nước sẽ được xác định trên cơ sở kinh phí của các nhiệm vụ, chương trình, dự án cụ thể được cấp có thẩm quyền phê duyệt sử dụng từ ngân sách nhà nước, lồng ghép trong kinh phí các nhiệm vụ, chương trình, dự án có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Thực hiện nhiệm vụ là cơ quan thường trực của Đề án; giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan có liên quan trên địa bàn triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Đề án này.

- Kịp thời tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong quá trình triển khai, bảo đảm phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh

Căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Đề án, giao các cơ quan, đơn vị liên quan chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng và triển khai Kế

hoạch thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ IoT theo lĩnh vực được giao, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế.

3. Sở Tài chính

- Căn cứ Đề án được cấp thẩm quyền phê duyệt, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu bố trí vốn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và các văn bản pháp luật có liên quan để thực hiện Đề án.

- Phối hợp, hướng dẫn các đơn vị, địa phương trong việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Đề án theo đúng quy định pháp luật.”

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Phối hợp với các sở, ban, ngành triển khai các mô hình IoT tại địa phương; vận động doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân tham gia ứng dụng IoT phù hợp điều kiện thực tiễn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các xã, phường và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công an;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Tổ Giúp việc NQ57;
- Lưu: VT, V9

[Signature]

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

PHỤ LỤC
Danh mục nhiệm vụ triển khai Đề án “Ứng dụng công nghệ internet vạn vật (IoT)
trong một số ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Gia Lai”
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
I. Hoàn thiện hành lang pháp lý, tiêu chuẩn, cơ chế triển khai IoT cấp tỉnh				
1	Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác và chia sẻ dữ liệu IoT cấp tỉnh	2026	Sở KH&CN	Công an tỉnh, Sở Tư pháp, các sở, ngành
2	Rà soát, lồng ghép nội dung ứng dụng IoT trong các quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực	2026 - 2030	Các sở, ban, ngành liên quan	Sở KH&CN
II. Xây dựng hạ tầng, nền tảng IoT dùng chung của tỉnh				
3	Triển khai tích hợp dữ liệu IoT vào Trung tâm điều hành thông minh (IOC) và Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh	2026 - 2027	Sở KH&CN	Các sở, ngành, UBND cấp xã
4	Mở rộng hạ tầng kết nối 5G phục vụ việc ứng dụng IoT (ưu tiên các khu công nghiệp, cụm công nghiệp)	2026 - 2030	Sở KH&CN	Doanh nghiệp viễn thông
III. Ứng dụng IoT trong nông nghiệp, phòng, chống thiên tai và sạt lở đất				
5	Triển khai trạm quan trắc giám sát, cảnh báo lũ lụt tại các lưu vực thủy lợi, sông, hồ đập, kênh lớn	2026 - 2027	Sở NN&MT	Sở KH&CN, UBND cấp xã

6	Triển khai hệ thống giám sát, cảnh báo sạt lở đất tại khu vực có nguy cơ cao	2026 - 2027	Sở NN&MT	Công an tỉnh, UBND cấp xã
7	Triển khai 01 mô hình nông nghiệp thông minh (tưới tiêu, giám sát đất - nước - cây trồng)	2026 - 2027	Sở NN&MT	HTX, doanh nghiệp
IV. Ứng dụng IoT trong công nghiệp, khu – cụm công nghiệp				
8	Triển khai 01 mô hình cụm công nghiệp thông minh	2026 - 2027	Sở Công Thương	Các doanh nghiệp
9	Triển khai 01 mô hình khu công nghiệp thông minh sau khi có các văn bản quy định rõ tiêu chuẩn, tiêu chí và chính sách của Trung ương	2026 - 2027	Ban Quản lý KKT	Sở KH&CN
V. Ứng dụng IoT trong giao thông thông minh cấp tỉnh				
10	Lắp đặt cảm biến, camera IoT giám sát giao thông tại các nút giao thông, trục giao thông chính trên địa bàn 02 phường	2026 - 2028	Sở Xây dựng	Công an tỉnh, UBND cấp xã
11	Ứng dụng IoT trong quản lý và điều hành giao thông	2026 - 2028	Sở Xây dựng	Công an tỉnh, sở, ngành và đơn vị liên quan